Hướng dẫn giải bài tập và gợi ý trả lời các câu hỏi trong SBT trang 30, 31, 32, 33 bài học bài 14: Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên vở bài tập Địa lí lớp 12 đầy đủ nhất, mời các em học sinh cùng tham khảo.

Câu 1 trang 30 Sách bài tập Địa lý lớp 12

Cho bảng số liệu sau:

DIỆN TÍCH RỪNG Ở NƯỚC TA QUA MỘT SỐ NĂM

(Đơn Vị/ triệu ha)

Năm	Tổng diện tích có rừng	Diện tích rừng tự nhiên	Diện tích rừng trồng
1943	14,3	14,3	0
1983	7,2	6,8	0,4
2005	12,7	10,2	2,5
2009	13,2	10,3	2,9

a) Hãy tính độ che phủ rừng của nước ta qua các năm (biết diện tích đất tự nhiên là 331212 km^2) và nhận xét.

Năm 1943 1983 2005 2009
Độ che phủ

b) Vẽ biểu đồ thể hiện diện tích các loại rừng ở nước ta qua các năm:

c) Nhận xét sự biến động diện tích qua các năm

d) Giải thích nguyên nhân

Trả lời:

a) Độ che phủ rừng qua các năm:

Năm 1943 1983 2005 2009
Độ che phủ 43.2 21.7 38.3 39.9

- Độ che phủ rừng của nước ta từ 1943-1983 giảm mạnh (21.5%)

- Từ 1983-2009 diện tích rừng trồng ngày càng tăng (0.4-2.9)~> Độ che phủ tăng.

b)

c) - Tổng diện tích rừng nước ta có nhiều biến đổi do sự biến đổi của diện tích rừng tự nhiên và diện tích rừng trồng.

+ Năm 1943: rừng của nước ta hoàn toàn là rừng tự nhiên.

+ Từ 1943 đến 1983: diện tích rừng giảm 3,1 triệu ha.

+ Từ 1983 đến 2005: diện tích rừng tự nhiên có sự phục hồi nên đã tăng 3,4 triệu ha. Tuy nhiên, vẫn chưa bằng mức của năm 1943.

- Sự biến đổi diện tích rừng tự nhiên và diện tích rừng trồng chứng tỏ chất lượng rừng của nước ta giảm vì diện tích rừng tự nhiên phục hồi chủ yếu do rừng tái sinh và rừng trồng.

d) Nguyên nhân:

- Từ 1943-1983: Tổng diện tích rừng giảm, độ che phủ giảm Do tình trạng khai thác rừng quá mức, tình trạng chặt phá rừng, đốt rừng làm nương rẫy, do cháy rừng, chiến tranh.

- Từ 1983-2009: Diện tích rừng trồng tăng 2.1 triệu ha, diện tích rừng tự nhiên được phục hồi. Kết quả là tổng diện tích rừng tăng và độ che phủ rừng cũng tăng.

Câu 2 trang 31 SBT Địa lý 12

Cho bảng số liệu sau về các loài động thực vật ở nước ta:

Số lượng loài	**Thực vật**	**Thú**	**Chim**	**Bò sát lưỡng cư**	**Cá**
Số lượng loài đã biết	14500	300	830	400	2250
Số lượng loài bị mất dần	500	96	57	62	90

- Vẽ biểu đồ thể hiện được sự suy giảm số lượng loài thực vật động vật ở nước ta.

- Nguyên nhân dẫn tới sự suy giảm

Trả lời:

- Biểu đồ thể hiện sự suy giảm số lượng loài thực vật động vật ở nước ta.

- Nguyên nhân:

- Tác động của con người (khai thác rừng bừa bãi, không hợp lí, đốt rừng: làm nương rẫy;

Tình trạng khai thác thủy sản quá mức,...) đã làm suy giảm số lượng loài động, thực vật tự nhiên.

- Ngoài ra, còn do cháy rừng, ô nhiễm môi nường (nước, đất,...).

Câu 3 trang 32 VBT Địa 12

Cho bảng số liệu sau:

Vùng	Diện tích rừng bị cháy	Diện tích rừng bị phá
Đồng bằng sông Hồng	66.7	3.4
Trung du và miền núi Bắc Bộ	144.2	314.4
Duyên hải miền Trung	222.0	84.5
Tây Nguyên	25.4	714.8
Đông Nam Bộ	6.2	428.0
Đồng bằng sông Cửu Long	63.5	18.0

- Vẽ biểu đồ thể hiện diện tích rừng bị cháy và diện tích rừng bị phá phân theo vùng của nước ta năm 2009.

- Từ biểu đồ, rút ra nhận xét cần thiết

- Cho biết những giải pháp để hạn chế sự suy giảm rừng.

Trả lời:

- Biểu đồ thể hiện diện tích rừng bị cháy và diện tích rừng bị phá phân theo vùng của nước ta năm 2009

- Nhận xét:

- Giải pháp hạn chế sự suy giảm rừng:

+ Khai thác rừng một cách hợp lý

+ Bảo vệ rừng

+ Nâng cao ý thức của người dân về lợi ích của rừng.

Câu 4 trang 33 Sách bài tập Địa lý 12

Dựa vào kiến thức đã học trong bài, hoàn thành bảng sau:

SỰ SUY GIẢM TÀI NGUYÊN VÀ CÁC BIỆN PHÁP BẢO VỆ

Tài nguyên	Biểu hiện của sự suy giảm	Các biện pháp bảo vệ
Đất		
Nước		
Khoáng sản		
Du lịch		

Trả lời:

Tài nguyên	Biểu hiện của sự suy giảm	Các biện pháp bảo vệ
Đất	- Ở miền núi: đất bị bạc màu, xói mòn trơ sỏi đá,... - Ở đồng bằng: đất bị nhiễm mặn, nhiễm phèn; đất bạc màu; đất bị ô nhiễm.	- Đối với vùng đồi núi: + Áp dụng tổng thể các biện pháp thủy lợi, canh tác như làm ruộng bậc thang, đào hố vẩy cá, trồng cây theo băng. + Cải tạo đất hoang, đồi núi trọc băng các biện pháp nông - lâm kết hợp. + Bảo vệ rừng và đất rừng, tổ chức định canh, định cư cho dân cư miền núi. - Đối với vùng đồng hằng: + Thâm canh, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, cần canh lác hợp lí, chống bạc màu, gây, nhiễm mặn, nhiễm phèn. + Bón phân cải tạo đất thích hợp.
Nước	Sự suy thoái về lượng biểu hiện rõ nhất ở sự suy giảm công suất khai thác ở các bãi giếng khu vực nội thành thành phố.	- Giữ sạch nguồn nước - Tiết kiệm nước sạch - Xử lý rác thải sinh hoạt và chất

	Nước dưới đất ở vùng biểu hiện ở sự nhiễm bẩn của một số yếu tố ở số khu vực. Biểu hiện rõ nhất là nhiễm bẩn các hợp chất nito	thải khác - Xử lý nước thải
Khoáng sản	Các nguồn khoáng sản đang ngày càng cạn kiệt.	Khai thác khoáng sản một cách hợp lý, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.
Du lịch	Ô nhiễm môi trường tại một số bãi biển, một số phong tục tập quán dần bị mai một.	cần bảo tồn, tôn tạo giá trị tài nguyên du lịch và bảo vệ môi trường du lịch khỏi bị ô nhiễm, phát triển du lịch sinh thái.

Trên đây là nội dung bài giải câu hỏi trang 30, 31, 32, 33 SBT Địa lớp 12 bài 14: Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, ngoài ra các bạn có thể tham khảo thêm gợi ý trả lời các bài học khác đã được đăng tải tại chuyên trang của chúng tôi.